

Số: 381/QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 27 tháng 5 năm 2015

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định chuẩn đầu ra đào tạo trình độ Bác sĩ nội trú bệnh viện  
Các chuyên ngành: Nội, Ngoại, Sản phụ khoa, Nhi

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ quyết định 2153/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân .

Căn cứ quyết định số 05/QĐ-BYT ngày 02/01/2008 của Bộ trưởng Bộ y tế về việc giao nhiệm vụ đào tạo bác sĩ nội trú cho Trường Đại học Y Hải Phòng.

Căn cứ quyết định số 19/2006/QĐ-BYT ngày 04 tháng 7 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ y tế ban hành Quy chế đào tạo Bác sĩ Nội trú

Xét đề nghị của các ông Trưởng phòng Đào tạo sau Đại học, Trưởng Bộ môn-Nội, Ngoại & Phẫu thuật thực hành, Sản phụ khoa, Nhi

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Quy định chuẩn đầu ra cho các chuyên ngành đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú bệnh viện chuyên ngành Nội khoa, Ngoại khoa, Sản phụ khoa, Nhi khoa của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

**Điều 2.** Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học, Tài chính kế toán, Bộ môn Nội, Ngoại & Phẫu thuật thực hành, Sản phụ khoa, Nhi căn cứ quyết định thi hành.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Website của trường ĐHYDHP;
- Bộ Y tế (để báo cáo);
- Lưu trữ HCTH, SDH

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS. Phạm Văn Thúc

**CHUẨN ĐẦU RA**  
**BÁC SĨ NỘI TRÚ CHUYÊN NGÀNH SẢN PHỤ KHOA**  
(Kèm theo quyết định số 38.1...QĐ/YDHP ngày 27/5/2015  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

- Tên ngành đào tạo:** Sản phụ khoa Mã số: 60 72 13 03 NT
- Trình độ đào tạo:** Bác sĩ nội trú bệnh viện
- Yêu cầu về kiến thức:**
  - Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, cập nhật kiến thức mới và toàn diện trong chuyên ngành sản phụ khoa
  - Có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo.
  - Làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật, phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành sản phụ khoa.
  - Có kiến thức rộng về y học sở và kiến thức chuyên ngành sâu
  - Tiếng Anh đạt trình độ B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các chứng chỉ đầu quốc tế tương đương.
- Yêu cầu về kỹ năng:**
  - Chẩn đoán và điều trị thành thạo các bệnh lý sản phụ khoa
  - Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề trong thực hành lâm sàng và áp dụng kiến thức mới trong lĩnh vực
  - Thực hành thành thạo một số thủ thuật chuyên ngành.
  - Có khả năng tư vấn về công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản trong cộng đồng
  - Có kỹ năng ngoại ngữ, có thể hiểu được các báo cáo về các chủ đề cụ thể, bao gồm cả việc trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực chuyên ngành sản phụ khoa. Có thể giao tiếp, trao đổi học thuật bằng ngoại ngữ ở mức độ trôi chảy, thành thạo với người bản ngữ. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành, có thể giải thích được quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau.



- Ứng dụng được một số kỹ thuật hiện đại nhằm góp phần tích cực trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý sản phụ khoa
- Thực hành cao đáp ứng việc phòng bệnh, khám, chữa bệnh, độc lập trong nghiên cứu khoa học và có khả năng đào tạo cán bộ ngành y tế.

#### **5. Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề, rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc
- Đưa ra những sáng kiến có giá trị và có khả năng đánh giá giá trị của các sáng kiến.
- Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế
- Có khả năng quyết định về kế hoạch làm việc

#### **6. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp:**

- Các cơ quan quản lý nhà nước về y tế.
- Các Trường, Viện nghiên cứu, Bệnh viện từ tuyến Trung ương đến tuyến tỉnh.

#### **7. Khả năng học tập và nghiên cứu nâng cao trình độ sau khi ra trường:**

- Tiếp tục nghiên cứu những hướng mới, chuyên sâu bác sĩ chuyên khoa cấp 2, tiến sĩ trong chuyên ngành sản phụ khoa
- Tiếp tục cập nhật những kiến thức mới về chẩn đoán và điều trị các bệnh lý trong chuyên ngành sản phụ khoa



**CHUẨN ĐẦU RA**  
**BÁC SĨ NỘI TRÚ CHUYÊN NGÀNH NỘI KHOA**  
(Kèm theo quyết định số 381/QĐ/YDHP ngày 27/5 /2015  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

8. **Tên ngành đào tạo:** Nội khoa Mã số: 60 72 20 NT

9. **Trình độ đào tạo:** Bác sĩ nội trú bệnh viện

10. **Yêu cầu về kiến thức:**

- Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, cập nhật kiến thức mới và toàn diện trong chuyên ngành nội khoa
- Có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo.
- Làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật, phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành nội khoa.
- Có kiến thức rộng về y học sở và kiến thức chuyên ngành sâu
- Tiếng Anh đạt trình độ B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các chứng chỉ đầu quốc tế tương đương.



11. **Yêu cầu về kỹ năng:**

- Chẩn đoán và điều trị thành thạo các bệnh lý nội khoa
- Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề trong thực hành lâm sàng và áp dụng kiến thức mới trong lĩnh vực
- Thực hành thành thạo một số thủ thuật chuyên ngành.
- Có khả năng tư vấn về công tác chăm sóc sức khỏe trong cộng đồng
- Có kỹ năng ngoại ngữ, có thể hiểu được các báo cáo về các chủ đề cụ thể, bao gồm cả việc trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực chuyên ngành nội khoa. Có thể giao tiếp, trao đổi học thuật bằng ngoại ngữ ở mức độ trôi chảy, thành thạo với người bản ngữ. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành, có thể giải thích được quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau.

- Ứng dụng được một số kỹ thuật hiện đại nhằm góp phần tích cực trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý nội khoa
- Thực hành cao đáp ứng việc phòng bệnh, khám, chữa bệnh, độc lập trong nghiên cứu khoa học và có khả năng đào tạo cán bộ ngành y tế.

#### **12. Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề, rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc
- Đưa ra những sáng kiến có giá trị và có khả năng đánh giá giá trị của các sáng kiến.
- Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế
- Có khả năng quyết định về kế hoạch làm việc

#### **13. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp:**

- Các cơ quan quản lý nhà nước về y tế.
- Các Trường, Viện nghiên cứu, Bệnh viện từ tuyến Trung ương đến tuyến tỉnh.

#### **14. Khả năng học tập và nghiên cứu nâng cao trình độ sau khi ra trường:**

- Tiếp tục nghiên cứu những hướng mới, chuyên sâu bác sĩ chuyên khoa cấp 2, tiến sĩ trong chuyên ngành nội khoa
- Tiếp tục cập nhật những kiến thức mới về chẩn đoán và điều trị các bệnh lý trong chuyên ngành nội khoa



**CHUẨN ĐẦU RA**  
**BÁC SĨ NỘI TRÚ CHUYÊN NGÀNH NGOẠI KHOA**  
(Kèm theo quyết định số 281/QĐ/YDHP ngày 27/5/2015  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

15. Tên ngành đào tạo: Ngoại khoa Mã số: 60 72 07 NT

16. Trình độ đào tạo: Bác sĩ nội trú bệnh viện

17. Yêu cầu về kiến thức:

- Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, cập nhật kiến thức mới và toàn diện trong chuyên ngành ngoại khoa
- Có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo.
- Làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật, phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành ngoại khoa.
- Có kiến thức rộng về y học sở và kiến thức chuyên ngành sâu
- Tiếng Anh đạt trình độ B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các chứng chỉ đầu quốc tế tương đương.



18. Yêu cầu về kỹ năng:

- Chẩn đoán và điều trị thành thạo các bệnh lý ngoại khoa
- Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề trong thực hành lâm sàng và áp dụng kiến thức mới trong lĩnh vực
- Thực hành thành thạo một số thủ thuật chuyên ngành.
- Có khả năng tư vấn về công tác chăm sóc sức khỏe trong cộng đồng
- Có kỹ năng ngoại ngữ, có thể hiểu được các báo cáo về các chủ đề cụ thể, bao gồm cả việc trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực chuyên ngành ngoại khoa. Có thể giao tiếp, trao đổi học thuật bằng ngoại ngữ ở mức độ trôi chảy, thành thạo với người bản ngữ. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành, có thể giải thích được quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau.

- Ứng dụng được một số kỹ thuật hiện đại nhằm góp phần tích cực trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý ngoại khoa
- Thực hành cao đáp ứng việc phòng bệnh, khám, chữa bệnh, độc lập trong nghiên cứu khoa học và có khả năng đào tạo cán bộ ngành y tế.

#### **19. Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề, rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc
- Đưa ra những sáng kiến có giá trị và có khả năng đánh giá giá trị của các sáng kiến.
- Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế
- Có khả năng quyết định về kế hoạch làm việc

#### **20. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp:**

- Các cơ quan quản lý nhà nước về y tế.
- Các Trường, Viện nghiên cứu, Bệnh viện từ tuyến Trung ương đến tuyến tỉnh.

#### **21. Khả năng học tập và nghiên cứu nâng cao trình độ sau khi ra trường:**

- Tiếp tục nghiên cứu những hướng mới, chuyên sâu bác sĩ chuyên khoa cấp 2, tiến sĩ trong chuyên ngành ngoại khoa
- Tiếp tục cập nhật những kiến thức mới về chẩn đoán và điều trị các bệnh lý trong chuyên ngành ngoại khoa



**CHUẨN ĐẦU RA**  
**BÁC SĨ NỘI TRÚ CHUYÊN NGÀNH NHI KHOA**  
(Kèm theo quyết định số ...*381*...QĐ/YDHP ngày 27/ 5 /2015  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

22. Tên ngành đào tạo: Nhi khoa Mã số: 60 72 16 NT

23. Trình độ đào tạo: Bác sĩ nội trú bệnh viện

24. Yêu cầu về kiến thức:

- Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, cập nhật kiến thức mới và toàn diện trong chuyên ngành nhi khoa
- Có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo.
- Làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật, phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành nhi khoa.
- Có kiến thức rộng về y học sở và kiến thức chuyên ngành sâu
- Tiếng Anh đạt trình độ B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các chứng chỉ đầu quốc tế tương đương.

25. Yêu cầu về kỹ năng:

- Chẩn đoán và điều trị thành thạo các bệnh lý nhi khoa
- Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề trong thực hành lâm sàng và áp dụng kiến thức mới trong lĩnh vực
- Thực hành thành thạo một số thủ thuật chuyên ngành.
- Có khả năng tư vấn về công tác chăm sóc sức khỏe trong cộng đồng
- Có kỹ năng ngoại ngữ, có thể hiểu được các báo cáo về các chủ đề cụ thể, bao gồm cả việc trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực chuyên ngành nhi khoa. Có thể giao tiếp, trao đổi học thuật bằng ngoại ngữ ở mức độ trôi chảy, thành thạo với người bản ngữ. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành, có thể giải thích được quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau.





- Ứng dụng được một số kỹ thuật hiện đại nhằm góp phần tích cực trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý nhi khoa
- Thực hành cao đáp ứng việc phòng bệnh, khám, chữa bệnh, độc lập trong nghiên cứu khoa học và có khả năng đào tạo cán bộ ngành y tế.

#### **26. Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề, rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc
- Đưa ra những sáng kiến có giá trị và có khả năng đánh giá giá trị của các sáng kiến.
- Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế
- Có khả năng quyết định về kế hoạch làm việc

#### **27. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp:**

- Các cơ quan quản lý nhà nước về y tế.
- Các Trường, Viện nghiên cứu, Bệnh viện từ tuyến Trung ương đến tuyến tỉnh.

#### **28. Khả năng học tập và nghiên cứu nâng cao trình độ sau khi ra trường:**

- Tiếp tục nghiên cứu những hướng mới, chuyên sâu bác sĩ chuyên khoa cấp 2, tiến sĩ trong chuyên ngành nhi khoa
- Tiếp tục cập nhật những kiến thức mới về chẩn đoán và điều trị các bệnh lý trong chuyên ngành nhi khoa

